

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-ST

Ngày 08 - 01 - 2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hà
2. Ông Nguyễn Văn Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 354/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 404/2017/QĐXX- ST ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Ánh T, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp THLB, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Trần Thanh T, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TLB, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện ngày 06/10/2017 chị Trương Ánh T trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Chị Trương Ánh T và anh Trần Thanh T tổ chức đám cưới vào ngày 17/01/2017, hôn nhân tự nguyện, không có đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị về sống chung gia đình anh Tân. Ngày 22/02/2017 anh T bỏ đi đâu chị không liên lạc được. Sau khi chị sinh con anh T và gia đình chồng không quan tâm đến chị. Nay chị T yêu cầu được ly hôn với anh T.

- *Về con chung:* Chị và anh T có một người con chung tên Trương Kiều D, sinh ngày 14/3/2017 hiện đang do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Chị T xác định không có.

Tại phiên tòa chị T vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, riêng về phần cấp dưỡng chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

* Đối với anh Trần Thanh T: Tại đơn từ chối tham gia giải quyết vụ án ngày 24/12/2017 anh T trình bày: Vì hoàn cảnh đi xa nhà chưa về được nên viết đơn nhờ tòa án xem xét. Hiện nay anh và chị T không còn tình cảm gì với nhau nữa nhờ Tòa án xem xét chấp nhận cho anh được ly hôn với Trương Ánh T. Phần nuôi con chung chị T nuôi được cứ nuôi còn không đủ điều kiện thì giao con lại cho anh nuôi, anh không cấp dưỡng được vì còn đi xa nhà chưa ổn định cuộc sống nên không đủ điều kiện để cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Trần Thanh T đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự anh T có đơn xin từ chối tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Trần Thanh T.

[2] *Về hôn nhân*: Chị Trương Ánh T và anh Trần Thanh T kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Chị T xin ly hôn được anh T đồng ý. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân chị T và anh T không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] *Về con chung*: Có một người con chung tên Trương Kiều D (nữ), sinh ngày 14/3/2017 hiện đang do chị T nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị T có yêu cầu nuôi con. Anh T đồng ý nhưng nếu chị T không đủ điều kiện thì giao lại cho anh nuôi. Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại cháu Kiều D chưa tròn một tuổi và đã được chị T nuôi dưỡng ổn định. Mặt khác, tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...*”. Do đó nhằm để đảm bảo cho việc thuận tiện chăm sóc và sự phát triển về mọi mặt của cháu Kiều D nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T giao cháu Kiều D cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Vấn đề cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại*: Chị T xác định không có, anh Tân không có ý kiến trình bày về tài sản và nợ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ chị Trương Ánh T và anh Trần Thanh T là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Trương Kiều D (nữ), sinh ngày 14/3/2017 cho chị Trương Ánh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Trần Thanh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trương Ánh T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ngày 06 tháng 10 năm 2017 đã dự nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm tại biên lai thu số 0009130 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung